

Số: 09/BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày 18 tháng 01 năm 2019

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện nhiệm vụ liên quan đến Chiến lược khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên và bảo vệ môi trường biển đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030

Thực hiện Công văn số 5297/BTNMT-TCBHQVN ngày 15/11/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc báo cáo định kỳ về tình hình thực hiện nhiệm vụ liên quan đến Chiến lược 1570 và Kế hoạch 798, UBND tỉnh Quảng Ngãi báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ liên quan như sau:

1. Chiến lược quốc gia về Biển đổi khí hậu (Quyết định số 2139/QĐ-TTg ngày 05/12/2011); Kế hoạch hành động quốc gia về biến đổi khí hậu (Quyết định số 1474/QĐ-TTg ngày 05/10/2012)

Năm 2018, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các sở, ban ngành tỉnh triển khai thực hiện các văn bản đã ban hành: Quyết định số 2068/QĐ-UBND ngày 27/12/2011 về việc Phê duyệt Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí tinh Quảng Ngãi, giai đoạn 2011 – 2020; Quyết định số 272/QĐ-UBND ngày 04/3/2014 về việc ban hành Kế hoạch hành động Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường trên địa bàn tinh Quảng Ngãi đến năm 2020; Quyết định số 1111/QĐ-UBND ngày 14/6/2017 về việc ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 2053/QĐ-TTg ngày 28/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Thỏa thuận Paris về BĐKH trên địa bàn tinh; phê duyệt đề cương và kinh phí thực hiện 2 nhiệm vụ: Xây dựng, cập nhật kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu tinh Quảng Ngãi giai đoạn 2020-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Quyết định số 2181/QĐ-UBND ngày 05/12/2018); Đánh giá khí hậu trên địa bàn tinh Quảng Ngãi (Quyết định số 2286/QĐ-UBND ngày 12/12/2018).

Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ phòng, chống sạt lở bờ sông, bờ biển, UBND tinh thường xuyên kiểm tra, rà soát các điểm sạt lở bờ sông, bờ biển trên địa bàn tinh và báo cáo, kiến nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, hỗ trợ kinh phí, tổ chức thực hiện xử lý cấp bách các điểm sạt lở trên địa bàn tinh, cụ thể như sau:

- Xử lý sạt lở bờ biển tại thôn Khê Tân, xã Tịnh Khê, thành phố Quảng Ngãi. Ước kinh phí thực hiện: 140 tỷ đồng;

- Xử lý sạt lở bờ biển, khắc phục hư hỏng Kè chống sạt lở bờ biển Sa Huỳnh tại xã Phổ Thạnh, huyện Đức Phổ. Ước kinh phí thực hiện: 40 tỷ đồng;
- Xử lý sạt lở bờ biển tại thôn Lê Thủy, xã Bình Trị, huyện Bình Sơn. Ước kinh phí thực hiện: 90 tỷ đồng;
- Xử lý sạt lở bờ biển tại các thôn Phước Thiện và An Cường, xã Bình Hải, huyện Bình Sơn. Ước kinh phí thực hiện: 120 tỷ đồng;
- Chống bồi lấp Cửa Đại, sông Trà Khúc, tỉnh Quảng Ngãi (giai đoạn 1). Ước kinh phí thực hiện: 220 tỷ đồng.

2. Chiến lược quốc gia phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai đến năm 2020 (Quyết định số 172/2007/QĐ-TTg ngày 16/11/2007)

a) Rà soát, bổ sung quy hoạch hệ thống đê sông, đê biển

Đối với hệ thống đê sông: Được lồng ghép thực hiện trong Quy hoạch phòng, chống lũ và chỉnh trị sông. Hiện nay, Quy hoạch phòng, chống lũ và chỉnh trị các sông chính thuộc tỉnh (Trà Bồng, Trà Khúc, Vệ, Trà Câu) đã được UBND tỉnh phê duyệt và triển khai thực hiện.

Quy hoạch hệ thống đê biển trên địa bàn tỉnh đã được lập, trình Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét thẩm định, phê duyệt.

b) Trồng cây chắn sóng bảo vệ đê điều

UBND tỉnh chưa triển khai thực hiện nội dung này vì theo kết quả khảo sát, đánh giá của các cơ quan chuyên môn thì điều kiện địa chất, thổ nhưỡng vùng ven biển và cửa sông ven biển của tỉnh không thuận lợi cho việc trồng cây chắn sóng.

c) Đưa kiến thức về thiên tai vào chương trình cho học sinh phổ thông

UBND tỉnh đã xây dựng kế hoạch và tổ chức nhiều đợt tập huấn nhằm đưa kiến thức về thiên tai trong giảng dạy lồng ghép vào các môn học; triển khai mua tài liệu cấp cho các trường tiểu học, trung học cơ sở và các trường trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh làm tư liệu tuyên truyền cho học sinh nhằm giáo dục, rèn luyện các kỹ năng và hình thành thái độ tích cực ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống, giảm nhẹ rủi ro thiên tai trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.

3. Chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 (Quyết định số 1216/QĐ-TTg ngày 05/9/2012); Kế hoạch thực hiện Chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 (Quyết định số 166/QĐ-TTg ngày 21/01/2014)

UBND tỉnh đã ban hành và triển khai thực hiện các Kế hoạch có liên quan: Kế hoạch thực hiện Đề án Nâng cao nhận thức cộng đồng và Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2013-2020 (Quyết định số 820/QĐ-UBND ngày 13/6/2013); Kế hoạch thực hiện

Nghị quyết số 76/NQ-CP về công tác phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (Kế hoạch số 118/KH-UBND ngày 06/9/2018).

Từ năm 2013-2018, số xã được triển khai các chương trình, dự án liên quan về phòng, chống thiên tai thích ứng với biến đổi khí hậu là 39 xã (Chương trình Plan: 4 xã; Tổ chức Cứu trợ trẻ em: 7 xã; WB5: 10 xã; Tổ chức Malterser International: 2 xã; Quỹ Khí hậu xanh (GCF): 16 xã). Ngoài ra, UBND tỉnh đã triển khai Chương trình nâng cao năng lực phòng chống thiên tai từ nguồn ngân sách tỉnh: tổ chức tập huấn cho 40 thôn và diễn tập phòng, chống thiên tai cho 06 xã.

4. Chiến lược quốc gia về đa dạng sinh học đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 (Quyết định số 1250/QĐ-TTg ngày 31/7/2013)

Thực hiện Chương trình kiểm soát buôn bán, tiêu thụ các loài động vật, thủy hải sản nguy cơ tuyệt chủng, nguy cấp và phòng, chống tội phạm về đa dạng sinh học, UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành tổ chức các đợt kiểm tra và chưa phát hiện các vụ vi phạm về đa dạng sinh học; tuy nhiên, đã chuyển giao 03 cá thể voọc chà vá chân xám do người dân tự nguyện giao nộp cho các cơ sở bảo tồn trong nước.

5. Chiến lược phát triển thủy sản Việt Nam đến năm 2020 (Quyết định số 1690/QĐ-TTg ngày 16/9/2010)

UBND tỉnh ban hành Quyết định số 555/QĐ-UBND ngày 11/8/2017 phê duyệt Quy hoạch điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch phát triển thủy sản tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2011-2020, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 2306/QĐ-UBND ngày 30/11/2017 phê duyệt Kế hoạch thực hiện chương trình bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2020. Trong đó, tập trung thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, nội dung về phát triển thủy sản theo định hướng của Quy hoạch và đã đạt được một số kết quả: tăng số lượng tàu thuyền đánh bắt xa bờ, giảm dần số lượng tàu thuyền đánh bắt ven bờ (năm 2018 toàn tỉnh có 5.647 chiếc tàu với tổng công suất 1.734.818 CV, trong đó: tàu trên 90CV có 3.676 chiếc chiếm tỷ lệ 58%); sản lượng khai thác thủy sản năm 2018 đạt 241.928 tấn; sản lượng nuôi trồng thủy sản đạt 7.190,9 tấn (đạt 107% kế hoạch năm).

Công tác bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản được quan tâm với nhiều hoạt động triển khai như: Thả tái tạo nguồn lợi thủy sản; ngăn chặn khai thác, đánh bắt các loài thủy sản quý hiếm, có nguy cơ tuyệt chủng; tăng cường sự phối hợp giữa các lực lượng trong công tác tuần tra, kiểm soát các hoạt động khai thác thủy sản; tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng.

6. Chiến lược quản lý hệ thống rừng đặc dụng, khu bảo tồn biển, khu bảo tồn vùng nước nội địa Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn năm 2030 (Quyết định số 218/QĐ-TTg ngày 07/2/2014)

Thực hiện nhiệm vụ Xây dựng Quy hoạch chi tiết và hồ sơ thành lập mới các khu rừng đặc dụng, UBND tỉnh đã triển khai lập Quy hoạch chi tiết các Khu dự trữ thiên nhiên trên cạn: Khu Tây huyện Ba Tơ và Khu Tây huyện Trà Bồng; tuy nhiên dự án lập quy hoạch 2 khu dự trữ thiên nhiên này không thuộc danh mục dự án được phê duyệt theo quy định của Luật Quy hoạch nên UBND tỉnh đã tạm dừng thực hiện.

Bên cạnh đó, UBND tỉnh đã có văn bản đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thống nhất tiếp tục triển khai thực hiện “Dự án rà soát, chuyển đổi đất, rừng phòng hộ đầu nguồn ít xung yếu sang quy hoạch rừng sản xuất gắn với điều chỉnh, bổ sung quy hoạch 03 loại rừng” trong đó bổ sung quy hoạch 02 khu rừng đặc dụng nêu trên, làm cơ sở thành lập mới các khu rừng đặc dụng theo quy định của Luật Lâm nghiệp.

7. Quy hoạch hệ thống khu bảo tồn biển Việt Nam đến năm 2020 (Quyết định số 742/QĐ-TTg ngày 26/5/2010)

Năm 2018, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch quản lý Khu bảo tồn biển Lý Sơn giai đoạn 2018 – 2022 (Kế hoạch số 98/KH-UBND ngày 06/7/2018); chỉ đạo Ban Quản lý Khu Bảo tồn biển Lý Sơn tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ của kế hoạch; trong đó tập trung vào các hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng; xây dựng các mô hình hỗ trợ sinh kế cho cộng đồng, đầu tư trang thiết bị hỗ trợ công tác quản lý, tuần tra, giám sát.

Ngoài ra, UBND tỉnh cũng đã chỉ đạo triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế trong công tác bảo tồn như tiến hành thỏa thuận phối hợp với Tổ chức Bảo tồn thiên nhiên quốc tế tổ chức các hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo vệ môi trường, bảo vệ đa dạng sinh học, bảo tồn rùa biển; tranh thủ sự hỗ trợ của các tổ chức phi chính phủ để triển khai mô hình đồng quản lý rong mор ở Lý Sơn góp phần bảo vệ đa dạng sinh học và tạo sinh kế bền vững cho người dân.

8. Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng giai đoạn 2011-2020 (Quyết định số 57/QĐ-TTg ngày 09/01/2012)

Thực hiện Danh mục các dự án trồng rừng ven biển từ nguồn vốn kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng giai đoạn 2011-2020 (Quyết định 120/QĐ-TTg ngày 22/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ), UBND tỉnh đã triển khai một số dự án trên địa bàn tỉnh: dự án Trồng mới và phục hồi rừng ngập mặn ven biển xã Bình Thuận, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi; dự án Trồng rừng ngập mặn ven biển các xã Bình Phước, Bình Đông, Bình Dương, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi; tổ chức thực hiện dự án Xây dựng hệ thống đê bao nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu, phát triển hạ tầng khu vực xã Tịnh Kỳ và phía Đông thành phố Quảng Ngãi.

Trên đây là tình hình thực hiện nhiệm vụ liên quan đến Chiến lược 1570 và Kế hoạch 798 trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh Quảng Ngãi báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường theo dõi, tổng hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH



Nguyễn Tăng Bình

Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam;
- VPUB: CVP, PCVP (NL), CBTH;
- Lưu: VT, NN-TNlesang8.